

Bản án số:60/2019/HS-ST  
Ngày 29 - 11 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hồng Quang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Văn Thắng;  
Ông Nguyễn Thiện Tố.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trương Ngọc Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Trần Cúc Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019 tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình thẩm thụ lý số: 66/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2019/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Ngô Minh C**, sinh ngày 13/02/1982 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Minh K, sinh năm 1958 và bà Lê Thị B, sinh năm 1959; có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1984 và có 02 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2009).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/8/2019 cho đến ngày 22/8/2019 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn L**, sinh ngày 04/11/1978 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Đánh cá; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1953 và bà Lê Thị H, sinh năm 1958; có vợ là Trần Thị T, sinh năm 1977 và có 01 con (sinh năm 1999).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/8/2019 cho đến ngày 22/8/2019 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Ngô Chí T, sinh năm 1993, trú tại: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/8/2019, Ngô Minh C và Nguyễn Văn L bàn với nhau mua thuốc nổ về đánh cá để làm thức ăn cho cá lóc. Đến trưa cùng ngày, C gặp 01 người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) mua 01 gói thuốc nổ, 02 kíp nổ và 01 đoạn dây cháy chậm với giá 150.000đồng rồi đưa về nhà cất giấu. Sáng ngày 13/8/2019, C lấy thuốc nổ ra giã mịn, chia thành 05 gói và dùng dao cắt thành 02 đoạn dây cháy chậm. Sau đó C cùng L lấy thuyền của Ngô Chí T (em trai Cảnh) để ở bãi biển thuộc: Thôn L, xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình chạy ra biển, khi thuyền chạy được một đoạn C lấy 01 gói thuốc nổ gắn 01 kíp nổ vào 01 đoạn dây cháy chậm rồi cuộn chặt lại. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi thuyền chạy đến địa phận: Thôn T, xã V, huyện L, tỉnh Quảng Trị thì C và L phát hiện đàn cá suốt cách bờ khoảng 05m nên cho thuyền dừng lại, lúc này C châm lửa quả nổ ném ra vị trí đàn cá phát nổ, làm cá suốt chết nổi trên mặt nước. C và L dùng lưới kéo cá lên thuyền, đồng thời bàn nhau quẩn 04 gói thuốc nổ còn lại vào kíp nổ và dây cháy chậm để tiếp tục đánh cá thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng C phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật là 0,332kg thuốc nổ và một số tài sản khác.

Quá trình điều tra thu giữ: 04 túi nylon chứa thuốc nổ, có khối lượng 0,332kg; 01 đoạn dây hình trụ tròn màu đen; 02 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J2; 01 chiếc thuyền nan công suất 08 CV màu đen; 01 con dao có 02 lưỡi.

Gia đình các bị can giao nộp: 01 bản sao giấy phép khai thác thủy sản số 460/KTTS; 01 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá của Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện L cấp ngày 11/7/2014; 02 Huân chương kháng chiến hạng ba, 01 Kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn của ông Nguyễn Văn L; 01 đơn xin khai người có công với cách mạng; 01 bản sao Quyết định số 616 ngày 02/5/2013 của Bộ tư lệnh quân khu 4 về việc thực hiện chế độ trợ cấp 01 lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh, 01 bản sao công nhận Kỷ niệm chương của bà Lê Thị B; 01 bản sao công nhận Kỷ niệm chương vinh danh “Chiến sỹ quân tình nguyện Việt Nam giúp cánh mạng Campuchia” của ông Ngô Minh K.

Chuyển theo hồ sơ vụ án: 01 bản sao giấy phép khai thác thủy sản số 460/KTTS; 01 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá của Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện L cấp ngày 11/7/2014; 02 Huân chương kháng chiến hạng ba, 01 Kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn của ông Nguyễn Văn L; 01 đơn xin khai người có công với cách mạng; 01 bản sao Quyết định số 616 ngày 02/5/2013 của Bộ tư lệnh quân khu 4 về việc thực hiện chế độ trợ cấp 01 lần đối với đối tượng tham gia chiến tranh, 01 bản sao công nhận Kỷ niệm chương của bà Lê Thị B; 01 bản sao công nhận Kỷ niệm chương vinh danh “Chiến sỹ quân tình nguyện Việt Nam giúp cánh mạng Campuchia” của ông Ngô Minh K.

Chuyển tòa bộ số thuốc nổ còn lại sau giám định sang Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Trị chờ xử lý. Chuyển 02 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J2 và 01

con dao sang Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị chờ xử lý.

Giao cho ông Ngô Chí T bảo quản chờ xử lý: 01 chiếc thuyền nan công suất 08CV màu đen, không số hiệu, không biển kiểm soát.

Tại bản kết luận giám định số: 669 ngày 16/8/2019 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Chất xám gói trong 04 túi nylon được đánh số thứ tự từ 01 đến 04 được niêm phong gửi đến giám định có thành phần chính là thuốc nổ Trinitroluen (thuốc nổ TNT) còn sử dụng được, tổng khối lượng 0,332kg.

Tính năng tác dụng: Thuốc nổ Trinitroluen (thuốc nổ TNT) có sức công phá mạnh, thường được nhồi vào bom đạn phục vụ cho mục đích quân sự, tăng cường độ phá đất đá...

Tại bản kết luận giám định số: 680 ngày 27/8/2019 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: 01 đoạn dây hình trụ tròn màu đen được niêm phong gửi đến giám định là dây cháy chậm còn sử dụng được.

Tính năng tác dụng: Dây cháy chậm dùng để dẫn lửa gây nổ kíp.

Cáo trạng số: 41/CT-VKS-P1 ngày 11/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Ngô Minh C, Nguyễn Văn L về tội: “*Sử dụng trái phép vật liệu nổ*” theo khoản 1 Điều 305 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Minh C, Nguyễn Văn L phạm tội: “*Sử dụng trái phép vật liệu nổ*”; áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Ngô Minh C, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Trả lại cho bị cáo Ngô Minh C: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung bên trong gắn 01 thẻ sim Viettel; trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung bên trong gắn 02 thẻ sim Viettel. Trả lại cho anh Ngô Chí T: 01 chiếc thuyền nan công suất 08CV màu đen.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Ngô Chí T, tuy nhiên sự vắng mặt này không ảnh hưởng vì đã có lời khai của ông T nên tiếp tục xét xử.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày

13/8/2019 Ngô Minh C và Nguyễn Văn L đã có hành vi dùng thuốc nổ để đánh cá tại vùng biển thuộc địa phận thôn T, xã V thì bị lực lượng Đoàn Biên phòng C phát hiện bắt quả tang. Theo kết luận giám định 04 túi nylon có tổng trọng lượng 0,332kg là thuốc nổ Trinitrotoluen (thuốc nổ TNT) còn sử dụng được. Hành vi này của các bị cáo đã phạm tội: “*Sử dụng trái phép vật liệu nổ*” theo khoản 1 Điều 305 BLHS như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất, hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo: Hành vi sử dụng trái phép vật liệu nổ là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước, ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự trị an; nguy cơ xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người dân. Hành vi dùng thuốc nổ để đánh cá của các bị cáo gây cạn kiệt nguồn lợi thủy sản, ảnh hưởng đến môi trường biển. Do đó, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Ngô Minh C là người mua thuốc nổ đồng thời sử dụng thuốc nổ để đánh cá. Nguyễn Văn L là người giúp sức và có vai trò thấp hơn.

[4]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng. Cùng được hưởng tình tiết giảm nhẹ là: “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”, “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm các i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; cả 02 đều có bố, mẹ là người có công, hoàn cảnh gia đình các bị cáo gặp nhiều khó khăn (có xác nhận của chính quyền địa phương) là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần áp dụng khoản 3 Điều 54 BLHS để xem xét xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. HĐXX thấy rằng, các bị cáo nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng nên cần cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Trị quản lý, sử dụng 0,31kg chất nổ (còn lại sau giám định). Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao do bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng. Trả lại cho các bị cáo: 02 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung không sử dụng vào hành vi phạm tội.

Đối với 01 chiếc thuyền nan công suất 08 CV màu đen, không biển kiểm soát không số hiệu là tài sản của ông Ngô Chí T, các bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội ông T không biết nên cần trả lại cho chủ sở hữu.

[6]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7]. Tiếp tục cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Ngô Minh C theo Lệnh số:93/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 13/11/2019 và Nguyễn Văn L theo Lệnh số:94/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 13/11/2019 của TAND tỉnh Quảng Trị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Minh C, Nguyễn Văn L phạm tội: “*Sử dụng trái phép vật liệu nổ*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS, xử phạt:

Bị cáo **Ngô Minh C: 09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo **Nguyễn Văn L: 06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12** (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Ngô Minh C, Nguyễn Văn L cho UBND xã N, huyện L, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu chuyển giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Trị quản lý, sử dụng: 0,31kg thuốc nổ hỗn hợp.

*(Hiện có tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2019)*

\* *Trả lại cho bị cáo Ngô Minh C:* 01 điện thoại di động hiệu Samsung, Model SM-G352G/DS, số IMEL1: 357161/09/611235/3, số IMEL2: 357162/09/611235/1, bên trong có gắn 01 thẻ sim nhãn hiệu Viettel số seri: 8984048000032647916, điện thoại màu xám trắng - vàng đồng, đã qua sử dụng.

\* *Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L:* 01 điện thoại di động hiệu Samsung, Model SM-G352G/DS, số IMEL1: 358206/08/602726/6, số IMEL2: 358207/08/602726/4, bên trong có gắn 02 thẻ sim nhãn hiệu Viettel số seri: 8984048851000150827 và 8984048000020192767, điện thoại màu xám trắng - vàng đồng, đã qua sử dụng.

\* *Tịch thu tiêu hủy:*

01 con dao hai lưỡi, tổng chiều dài 20cm, lưỡi dao dài 11cm, cán dao bằng nhựa, một phần được bọc inox, dài 09cm.

*(Vật chứng trên hiện có tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 11 năm 2019)*

\* *Trả lại cho ông Ngô Chí T:*

01 chiếc thuyền, kiểu thuyền nan dài 4,9m, nơi rộng nhất 1,75m, có khung làm bằng gỗ sơn màu xanh, thân vỏ làm bằng vật liệu tổng hợp màu xám. Trên thuyền gồm có trang thiết bị gồm: 01 máy thuyền, 01 mỏ neo kèm dây, 01 lưới, 01 mái chèo bằng gỗ, 01 chân vịt, 01 bánh lái, thuyền đã cũ. *(Do ông Ngô Chí T bảo quản, theo biên bản về việc giao bảo quản vật chứng chờ xử lý ngày 04/9/2019. Thi hành Quyết định giao bảo quản vật chứng chờ xử lý số 01 ngày 04/9/2019 của Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Quảng Trị)*

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Ngô Minh C, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND CC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an tỉnh Quảng Trị; (ANĐT)
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Các bị cáo;
- Người TGTT;
- UBND xã N;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hồng Quang**